

thuật chuẩn bị Hợp phần Quỹ Bảo tồn của Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp - mã số GEF - PPG TF 050719 do Quỹ Môi trường toàn cầu GEF tài trợ, với các thông tin chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Hợp phần Quỹ Bảo tồn của Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp - mã số GEF - PPG TF 050719.

2. Nhà tài trợ: Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF).

3. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Cơ quan quản lý dự án: Cục Phát triển lâm nghiệp.

5. Mục tiêu cụ thể của dự án: Hỗ trợ chuẩn bị nội dung Hợp phần Quỹ Bảo tồn của Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp nhằm mục tiêu quản lý rừng bền vững và bảo tồn đa dạng sinh học.

6. Thời gian thực hiện dự án: 10 tháng (từ tháng 5 năm 2002 đến tháng 2 năm 2003).

7. Tổng kinh phí dự án: 200.000 Đô la Mỹ của Quỹ Môi trường toàn cầu ủy thác qua Ngân hàng thế giới.

Điều 2. Giao cho Cục Phát triển lâm nghiệp chủ trì phối hợp với Cục Kiểm lâm, Quỹ GEF, Ngân hàng Thế giới và các cơ quan/địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án trên theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này, tuân thủ các Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA/viện trợ hiện hành của Bộ và của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và quy hoạch, Vụ trưởng

Vụ Tài chính - Kế toán, Cục trưởng Cục Phát triển lâm nghiệp và lãnh đạo các cục, vụ, viện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN ĐĂNG

QUYẾT ĐỊNH số 52/2002/QĐ-BNNPTNT
ngày 18/6/2002 về việc hợp nhất
Trung tâm Nghiên cứu thực
nghiệm chăn nuôi Sông Bé và
Trung tâm Nghiên cứu và huấn
luyện chăn nuôi bò sữa thành
Trung tâm Nghiên cứu và huấn
luyện chăn nuôi gia súc lớn trực
thuộc Viện Khoa học kỹ thuật
nông nghiệp miền Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 120/NQ-BCS ngày 30/11/2001 của Ban cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức và xây dựng hệ thống viện nghiên cứu;

Căn cứ Quyết định số 76/1998/QĐ-BNNPTNT-TCCB ngày 27/5/1998 của Bộ trưởng Bộ Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền Nam;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hợp nhất Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm chăn nuôi Sông Bé và Trung tâm Nghiên cứu và huấn luyện chăn nuôi bò sữa thành Trung tâm Nghiên cứu và huấn luyện chăn nuôi gia súc lớn trực thuộc Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền Nam.

Trung tâm là đơn vị nghiên cứu thực nghiệm, huấn luyện và chuyển giao công nghệ về gia súc lớn;

Trung tâm được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng tại Kho bạc theo quy định hiện hành của Nhà nước;

Trụ sở chính của Trung tâm đặt tại xã Lai Hưng, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Nhiệm vụ của Trung tâm Nghiên cứu và huấn luyện chăn nuôi gia súc lớn:

- Nghiên cứu thực nghiệm và chuyển giao công nghệ về gia súc lớn (động vật nhai lại), cây thức ăn và đồng cỏ;

- Giữ và nhân giống thuần, giống nhập và giống lai gia súc lớn;

- Huấn luyện kỹ thuật viên và nông dân về kỹ thuật chăn nuôi gia súc lớn;

- Xây dựng mô hình, chuyển giao công nghệ và sản xuất giống con gia súc lớn phục vụ cho các thành phần kinh tế.

Trung tâm có Giám đốc và Phó giám đốc Trung tâm.

Giao cho Viện trưởng Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền Nam quy định nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế cụ thể và bổ nhiệm có thời hạn và miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký, các quyết định về tổ chức của hai Trung tâm trước khi hợp nhất trái với Quyết định này đều không còn hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan thuộc Bộ và Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

BÙI BÁ BỔNG

QUYẾT ĐỊNH số 53/2002/QĐ-BNNPTNT
ngày 18/6/2002 về việc đăng ký đặc
cách 4 loại thuốc bảo vệ thực vật
vào Danh mục được phép sử dụng
ở Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;